

Bản án số: 04/2025/HS-ST-BX

Ngày 12 - 8 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Minh Huân và ông Sùng A Cở

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đặng Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 – Lào Cai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Lào Cai tham gia phiên tòa:*
Ông Nông Văn Nghiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 7 – Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2025/HSST-QĐ ngày 25/7/2025 đối với bị cáo:

Tráng A D (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam

Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1979, tại huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn S, xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai (nay là Thôn S, xã T, tỉnh Lào Cai); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Tráng A S (đã chết) và con bà Giàng Thị M, sinh năm 1948, hiện trú tại Thôn S, xã T, tỉnh Lào Cai; Bị cáo có vợ là Lầu Thị M, sinh năm 1979 (đã bỏ đi Trung Quốc); Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1999 con nhỏ nhất sinh năm 2003.

Tiền án: Không;

Tiền sự: 01 tiền sự. Tại quyết định số 31/2023/QĐ-TA ngày 24/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai đã quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Tráng A D với thời hạn 15 tháng. Ngày 25/7/2024, Tráng A D chấp hành xong Quyết định. Tính đến thời điểm phạm tội lần này bị cáo chưa được xóa tiền sự.

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu.

+ Bản án số 65/2006/HSST ngày 24/10/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh L phạt Tráng A D 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 07 năm tù về tội “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt là 14 năm

tù.

+ Bản án số 14/2017/HSST ngày 04/5/2017 của Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai xử phạt Tráng A D 01 năm 09 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

^ Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 11/4/2025, tạm giam ngày 17/4/2025. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Đỗ Thị Lan Oanh - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Giàng A Sầu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 15 phút, ngày 10/4/2025, tổ công tác Công an xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai đang làm nhiệm vụ tại đường liên thôn thuộc thôn S, xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai thì phát hiện Thào Thị X có biểu hiện phạm tội về ma túy nên tiến hành kiểm tra. Khi bị kiểm tra, Thào Thị X lấy từ túi giả da màu đen đang đeo trước bụng ra 01 gói nilon màu xanh, bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục và khai nhận là ma túy mua của Tráng A D với giá 50.000 đồng mục đích để sử dụng cho bản thân, tổ công tác lập biên bản quả tang và thu giữ tang vật. Ngày 11/04/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Tráng A D và nơi ở của Thào Thị X tại thôn S, xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai nhưng không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Quá trình điều tra, Tráng A D khai nhận: Khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 04/4/2025 Tráng A D mang theo số tiền 250.000 đồng đi xe ôm từ nhà tại thôn S, xã C, huyện B đến ngã 3 đường liên thôn B, xã T, huyện B gặp một người phụ nữ dân tộc Mông, khoảng 30 tuổi, không biết tên, qua trao đổi Tráng A D mua được 01 gói nilon màu xanh, bên trong chứa chất bột khô, vón cục, màu trắng với giá 200.000 đồng và giấu ở trong người mang về nhà dùng móng tay chia nhỏ gói ma túy ra sử dụng cho bản thân bằng hình thức (hít), phần còn lại cất giấu trong phòng ngủ. Đến khoảng 13 giờ ngày 10/4/2025, Thào Thị X đến nhà hỏi mua ma túy với giá 50.000 đồng, Tráng A D đồng ý cầm tiền đi vào nhà lấy ra 01 gói nilon màu xanh, bên trong chứa chất bột khô, vón cục, màu trắng đưa cho Thào Thị X. Đến 00 giờ 30 phút, ngày 11/4/2025, Tráng A D bị lực lượng công an giữ người trong trường hợp khẩn cấp.

Tại bản kết luận giám định số 99/KL-KTHS ngày 14/4/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,062 gam chất bột khô, màu trắng gửi giám định là chất ma túy; loại Heroine (Heroin).

Tại cáo trạng số 16/CT-VKSBX ngày 25/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai (nay là Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 7 -

Lào Cai) truy tố bị cáo Tráng A D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Tráng A D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã tóm tắt ở trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Lào Cai trình bày lời luận tội và tranh luận: Giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Tráng A D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Tráng A D từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 0,040 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 bì niêm phong ban đầu gửi giám định đã được tái niêm phong theo quy định và 01 túi vải giả da màu đen kích thước 12 x 21 cm có dây đeo; Truy thu của bị cáo số tiền 50.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có để tịch thu sung quỹ Nhà nước; Tuyên trả cho bị cáo Tráng A D 01 căn cước công dân mang tên Tráng A D; Về án phí: bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Ngoài ra đề nghị tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Tráng A D trình bày quan điểm: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Lào Cai về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Về mức hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử cho bị cáo Tráng A D được hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt là 02 năm tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về vật chứng của vụ án đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật; Về án phí: Bị cáo có đơn xin miễn nộp tiền án phí, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người

tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp, đúng với quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Tráng A D khai nhận bản thân là người nghiện chất ma túy, nên khoảng 07 giờ ngày 04/4/2025 bị cáo đã đi mua ma túy của một người phụ nữ không quen biết ở ngã 3 đường liên thôn B, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng với mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Sau khi mua được ma túy bị cáo mang về cất giấu trong phòng ngủ và dùng móng tay chia nhỏ gói ma túy để sử dụng bằng hình thức hít. Khoảng 13 giờ ngày 10/4/2025 bị cáo bán cho Thảo Thị X 01 gói ma túy được gói trong nilon màu xanh với giá 50.000 đồng, sau đó bị cáo bị cơ quan công an phát hiện bắt giữ. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác đã có trong hồ sơ. Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định bản cáo trạng số 16/CT-VKSBX ngày 25/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Lào Cai) truy tố bị cáo Tráng A D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết pháp luật. Bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy nên bị cáo hiểu rất rõ Nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi “Mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy”. Mọi hành vi, vi phạm đều phải được xử lý thật nghiêm minh trước pháp luật. Hiểu rất rõ điều đó song do không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, hám lợi và để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân, bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật thực hiện hành vi đi mua Heroine để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Bị cáo đã bán cho Thảo Thị X 0,062 gam Heroine. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Mặt khác bị cáo là đối tượng có 01 tiền sự ngày 24/7/2023 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng. Ngày 25/7/2024, bị cáo chấp hành xong Quyết định. Sau khi chấp hành xong Quyết định bị cáo không coi đó là bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân, nên chỉ một thời gian ngắn bị cáo lại tái nghiện và phạm tội. Vì vậy đối với bị cáo cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân sống có ích cho xã hội và để phòng ngừa chung.

[3]. Về nhân thân của bị cáo: Bản án số 65/2006/HSST ngày 24/10/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh L xử phạt bị cáo 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 07 năm tù về tội “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt là 14 năm tù; Bản án số 14/2017/HSST ngày 04/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai xử phạt bị cáo 01 năm 09 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tính đến ngày phạm tội bị cáo đã được đương

nhiên xóa án tích. Tuy đây không phải là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, song điều đó cũng cho thấy bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi bị bắt và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự.

[5]. Về các vấn đề liên quan trong vụ án:

Liên quan trong vụ án này còn có người phụ nữ khoảng 30 tuổi, người dân tộc Mông, theo bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo ở khu vực ngã ba đường liên thôn B, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai ngày 04/4/2025. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ của người phụ nữ này nên Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, do chỉ có duy nhất lời khai của bị cáo, ngoài ra không có tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh nên Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập xử lý.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép 0,062 gam Heroine ngày 10/4/2025 của Thào Thị X, do khối lượng Heroine Thào Thị X tàng trữ chưa đến mức xử lý hình sự, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử phạt Vi phạm hành chính đối với Thào Thị X.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện chất ma túy, không có việc làm ổn định, không có tài sản do đó không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ số ma túy có tổng khối lượng là 0,062 gam, đã trích mẫu 0,022 gam Heroine để giám định không hoàn lại, còn lại 0,040 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu xanh cùng 01 bì niêm phong ban đầu gửi giám định đã được tái niêm phong hoàn lại cơ quan trưng cầu và 01 túi vải giả da màu đen kích thước 12 x 21 cm có dây đeo.

Xét thấy chất ma túy là vật cấm lưu hành nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 mảnh nilon màu xanh, bì niêm phong ban đầu gửi giám định và 01 túi vải giả da màu đen kích thước 12 x 21 cm có dây đeo không có giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 50.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có, xét thấy đây là số tiền thu lời bất chính nên cần tuyên truy thu để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với và 01 căn cước công dân mang tên Tráng A D, xét thấy không liên quan đến vụ án nên cần tuyên trả lại cho bị cáo.

[8]. Về án phí: Bị cáo có đơn xin miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm. Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai (nay

là xã T, tỉnh Lào Cai). Căn cứ vào Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 thì đây là xã vùng III, xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9]. Về đề nghị của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo:

Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo về mức hình phạt đối với bị cáo, không phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên không được chấp nhận. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, Hội đồng xét xử cân nhắc xem xét để có một mức án phù hợp với hành vi của bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Tráng A D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Tráng A D 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/4/2025.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Truy thu của bị cáo Tráng A D 50.000 đồng (năm mươi ngàn đồng chẵn) để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Tịch thu để tiêu hủy 0,040 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng 01 mảnh nilon màu xanh và bì niêm phong ban đầu gửi giám định tất cả được đựng trong 01 bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Tại mép dán của bì niêm phong mới này có chữ ký ghi rõ họ tên của các bên tham gia; 02 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và được dán phủ bằng lớp băng dính trong suốt. Mặt còn lại của bì niêm phong có ghi dòng chữ “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Thào Thị X tại Thôn S, xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai ngày 10/4/2025” và 01 túi vải giả da màu đen kích thước 12 x 21 cm có dây đeo.

Tuyên trả lại cho bị cáo Tráng A D 01 căn cước công dân số 010079007992 do Bộ công an cấp ngày 10/6/2023 mang tên Tráng A D.

Toàn bộ vật chứng trên đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 - Lào Cai) theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 25/6/2025.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu phí, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ

phí Tòa án. Bị cáo Tráng A D được miễn nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 7 – Lào Cai;
- CQCSĐT CA tỉnh Lào Cai;
- Trại tạm giam số 1 CA tỉnh LC;
- Cơ quan THA HS CA tỉnh LC;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh LC;
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Thi hành án hình sự (02);
- Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai;
- Lưu HS; TA; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Phạm Thị Thu Hằng